

Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 5 năm 2025

QUY CHẾ CUỘC ĐẦU GIÁ

Quyền khai thác khoáng sản đối với 07 khu vực mỏ đã có kết quả thăm dò khoáng sản và 04 khu vực mỏ chưa có kết quả thăm dò khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 110/2025/QĐ-ĐGNAP-CNTP.HCM)

Công ty đầu giá hợp danh Nhất An Phú - CN TP Hồ Chí Minh (gọi tắt là Công ty) ban hành Quy chế cuộc đấu giá Quyền khai thác khoáng sản đối với 07 khu vực mỏ đã có kết quả thăm dò khoáng sản và 04 khu vực mỏ chưa có kết quả thăm dò khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

Tên, địa chỉ Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty đầu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh. Địa chỉ: Lầu 4VP-C+D+F, 238-240-242 Nguyễn Oanh, Phường 17, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên, địa chỉ Người có tài sản đấu giá: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi. Địa chỉ: 182 Hùng Vương, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Nguyên tắc, điều kiện tổ chức phiên đấu giá

1. Nguyên tắc đấu giá

a) Việc đấu giá tài sản được thực hiện theo nguyên tắc độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, bình đẳng, liên tục, tuân thủ các quy định của pháp luật và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên tham gia đấu giá.

b) Chỉ tiến hành đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại các khu vực đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt kế hoạch đấu giá;

c) Phiên đấu giá phải do Đấu giá viên điều hành;

d) Việc đấu giá tài sản phải thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Điều kiện tổ chức phiên đấu giá

Tài sản đấu giá phải có ít nhất 02 hồ sơ của 02 người đăng ký tham gia đấu giá khác nhau nhưng phải đủ điều kiện theo danh sách xét chọn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi mới được tổ chức phiên đấu giá, trường hợp chỉ có 01 hồ sơ đủ điều kiện theo danh sách xét chọn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi thì Công ty sẽ không tổ chức phiên đấu giá (theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản).

Điều 2. Tài sản đấu giá.

1. Tài sản đấu giá: Quyền khai thác khoáng sản đối với 07 khu vực mỏ đã có kết quả thăm dò khoáng sản và 04 khu vực mỏ chưa có kết quả thăm dò khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Thông tin về mỏ đấu giá (quyền khai thác khoáng sản):

Quyền khai thác khoáng sản đối với 07 khu vực mỏ đã có kết quả thăm dò khoáng sản và 04 khu vực mỏ chưa có kết quả thăm dò khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2024 và Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

*** Các mỏ đất san lấp đã có kết quả thăm dò khoáng sản thuộc địa bàn huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi:**

Số TT	Tên khu vực (Vị trí mỏ)	Hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 108 ⁰ , múi chiếu 3 ⁰)		Diện tích dự kiến (ha)	Trữ lượng đưa vào đấu giá (m ³)	Mức thu tiền cấp quyền R (%)
		X (m)	Y (m)			
1	Mỏ đất núi Phố Tinh, xã Bình Hòa, huyện Bình Sơn	1693672.15	587386.47	9,81	711.200	3
		1693844.47	587735.67			
		1693774.80	587983.40			
		1693678.26	587994.39			
		1693634.95	587885.31			
		1693778.33	587771.82			
		1693730.66	587664.73			
		1693633.40	587685.27			
		1693533.80	587563.48			
2	Mỏ đất núi Chồi Chúc, xã Bình Phước, huyện Bình Sơn	1692808.00	585449.00	9,42	856.979	3
		1692822.00	585575.00			
		1692704.55	585595.90			
		1692412.00	585859.00			
		1692404.00	585540.00			
		1692545.00	585439.00			
3	Mỏ đất núi Chóp Chài, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn	1698911.76	588390.71	6,81	599.772	3
		1699257.59	588044.43			
		1699276.49	588174.17			
		1699089.02	588329.06			
		1699182.66	588446.91			
4	Mỏ đất núi Hóc Xanh, xã Bình Long, huyện Bình Sơn	1689957.99	584431.00	13,38	696.825	3
		1690666.11	584147.02			
		1690685.97	584427.23			
		1690365.71	584483.98			
		1689952.50	584488.03			
5	Mỏ đất núi	1690256.33	586166.39	8,5	798.009	3

	Động Sản, xã Bình Thanh Tây (nay là xã Bình Thanh), huyện Bình Sơn	1690590.54	586167.80			
		1690784.95	586231.32			
		1690767.86	586370.93			
		1690251.37	586305.57			
6	Mỏ đất núi Chùa, xã Bình Thanh Tây (nay là xã Bình Thanh), huyện Bình Sơn	1691265.61	587317.81	9,43	782.467	3
		1691170.94	587384.99			
		1691139.00	587352.00			
		1691096.58	587446.50			
		1690931.31	587483.82			
		1690740.80	587603.45			
		1690667.84	587601.54			
		1690615.30	587468.27			
		1690806.50	587446.35			
		1691027.51	587231.12			
		1691214.30	587239.11			
		1699599.00	575838.00			
7	Mỏ đất Trĩ Bình, xã Bình Nguyên và xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn	1699578.00	576065.00	5,56	263.848	3
		1699504.00	576077.00			
		1699446.00	576226.00			
		1699386.00	576209.00			
		1699414.00	576075.00			
		1699408.00	575998.00			
		1699385.00	575990.00			
		1699432.00	575816.00			

* Các mỏ đất làm vật liệu san lấp chưa có kết quả thăm dò khoáng sản thuộc địa bàn tỉnh Quảng Ngãi:

Số TT	Tên khu vực (Vị trí mỏ)	Hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 108 ⁰ , múi chiều 3 ⁰)		Diện tích (ha)	Tài nguyên dự báo (m ³)
		X (m)	Y (m)		
1	Mỏ đất Hồ Hóc Ngày, thôn An Chỉ, xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành (Vị trí 1)	1657618.53	585838.81	9,2	461.021
		1657601.64	585697.43		
		1658347.40	585993.30		
		1658239.29	586085.44		
		1657618.53	585838.81		
2	Mỏ đất núi Chùa, núi Tân An, thôn Tân An, xã Thôn Khánh, xã Tịnh Thiện, TP Quảng Ngãi	1681290.70	589233.81	22,66	1.529.550
		1681137.59	589489.36		
		1680701.66	589310.86		
		1680445.79	589102.27		
		1680614.66	588875.04		

		1680787.10	589028.53		
3	Mỏ đất đồi Gò Ninh, thôn An Điền 1, xã Bình Chương, huyện Bình Sơn	1688703.90	578236.47	6,0	360.000
		1688689.49	578353.44		
		1688610.90	578371.64		
		1688572.72	578352.87		
		1688533.07	578351.26		
		1688388.33	578155.78		
		1688484.56	578060.13		
4	Mỏ đất Dốc Mốc 2, xã Ba Cung, huyện Ba Tư	1688544.25	578058.56	25,07	1.366.320
		1634345.83	580151.35		
		1634746.17	580184.99		
		1634854.04	580551.45		
		1634720.51	580808.17		
		1634536.03	580843.63		
		1634420.66	580589.23		
		1634405.92	580309.50		
		1634523.10	580130.79		

3. Giá khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá, tiền mua hồ sơ, suất đầu tư khai thác/thăm dò khoáng sản, tổng vốn đầu tư Dự án đầu tư khai thác khoáng sản, dự toán Đề án thăm dò khoáng sản, năng lực tài chính tối thiểu:

Giá khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá, suất đầu tư thực tế khi thăm dò và dự toán Đề án thăm dò khoáng sản để đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản; suất đầu tư thực tế khi khai thác và tổng vốn đầu tư Dự án đầu tư khai thác khoáng sản để đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò đối với các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi; tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

*** Các mỏ đất san lấp đã có kết quả thăm dò khoáng sản thuộc địa bàn huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi:**

Số TT	Tên khu vực (Vị trí mỏ)	Diện tích dự kiến (ha)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (đồng)	Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá (đồng)	Suất đầu tư khai thác khoáng sản (đồng/ha)	Tổng vốn đầu tư Dự án đầu tư khai thác khoáng sản (đồng)	Năng lực tài chính tối thiểu (đồng)
1	Mỏ đất núi Phổ Tinh, xã Bình Hòa, huyện Bình Sơn	9,81	1.092.436.054	218.487.211	65.546.163	200.000	1.372.235.176	13.461.627.081	4.038.488.124
2	Mỏ đất núi Chồi Chước, xã Bình Phước, huyện Bình Sơn	9,42	1.316.322.315	263.264.463	78.979.339	200.000		12.926.455.362	3.877.936.609
3	Mỏ đất núi Chóp Chải, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn	6,81	921.251.591	184.250.318	55.275.095	100.000		9.344.921.552	2.803.476.466
4	Mỏ đất núi Hóc Xanh, xã Bình Long, huyện Bình Sơn	13,38	1.070.325.290	214.065.058	64.219.517	200.000		18.360.506.661	5.508.151.998
5	Mỏ đất núi Động Sắn, xã Bình Thanh Tây (nay là xã Bình Thanh), huyện Bình Sơn	8,5	1.225.744.218	245.148.844	73.544.653	200.000		11.663.999.000	3.499.199.700
6	Mỏ đất núi Chùa, xã Bình Thanh Tây (nay là xã Bình Thanh), huyện Bình Sơn	9,43	1.201.871.659	240.374.332	72.112.300	200.000		12.940.177.714	3.882.053.314
7	Mỏ đất Trĩ Bình, xã Bình Nguyên và xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn	5,56	405.271.320	81.054.264	24.316.279	100.000		7.629.627.581	2.288.888.274

*** Các mỏ đất làm vật liệu san lấp chưa có kết quả thăm dò khoáng sản thuộc địa bàn tỉnh Quảng Ngãi:**

Số TT	Tên khu vực (Vị trí mỏ)	Diện tích (ha)	Giá khởi điểm R (%)	Bước giá Rbg (%)	Tiền cấp quyền tính theo TNDB (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá (đồng)	Suất đầu tư thăm dò khoáng sản (đồng/ha)	Dự toán Đề án thăm dò khoáng sản (đồng)	Năng lực tài chính tối thiểu (đồng)
1	Mỏ đất Hồ Hóc Ngây, thôn An Chi, xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành (Vị trí 1)	9,2	3	0,3	747.470.175	149.494.035	100.000	69.617.431	640.480.365	320.240.183
2	Mỏ đất núi Chùa, núi Tân An, thôn Tân An, xã Thôn Khánh, xã Tịnh Thiện, TP Quảng Ngãi	22,66	3	0,18	2.610.437.099	522.087.420	200.000		1.577.530.986	788.765.493
3	Mỏ đất đồi Gò Ninh, thôn An Diêm 1, xã Bình Chương, huyện Bình Sơn	6,0	3	0,3	614.401.200	122.880.240	100.000		417.704.586	208.852.293
4	Mỏ đất Dốc Mốc 2, xã Ba Cung, huyện Ba Tư	25,07	3	0,18	2.331.857.354	466.371.471	200.000		1.745.308.995	872.654.498

Điều 3. Thời gian, địa điểm xem tài sản.

1. Thời gian, địa điểm xem tài sản: Từ ngày **04/6/2025** đến hết ngày **06/6/2025** (trong giờ hành chính) tại vị trí 11 khu vực mỏ khoáng sản nêu trên.

Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh phối hợp cùng Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi tạo điều kiện cho người tham gia

đấu giá xem tài sản và tài liệu liên quan (nếu có). Người tham gia đấu giá có nhu cầu liên hệ trong khoảng thời gian nêu trên để được hướng dẫn xem tài sản.

2. Người tham gia đấu giá có quyền xem hoặc không xem tài sản. Người tham gia đấu giá không xem tài sản thì hoàn toàn chịu trách nhiệm về chất lượng thông tin liên quan đến tài sản đấu giá và không có quyền khiếu nại về việc này.

3. Người tham gia đấu giá đăng ký tham gia đấu giá phải tự đối chiếu thông tin trong hồ sơ mời tham gia đấu giá. Mọi thắc mắc hay có sự sai lệch về thông tin tài sản phải thông báo bằng văn bản cho Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh giải quyết trước **02 (hai) ngày** mở phiên đấu giá. Nếu như không có khiếu nại gì thì người đăng ký tham gia đấu giá chấp nhận những thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại về thông tin liên quan đến tài sản trong phiên đấu giá hoặc sau khi phiên đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết.

Điều 4. Tham khảo hồ sơ, tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và nộp hồ sơ tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá.

1. Người tham gia đấu giá tham khảo hồ sơ: Tại Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh, Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

2. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: Được quy định cụ thể tại Điều 2 Quy chế cuộc đấu giá này.

3. Bán hồ sơ mời tham gia đấu giá:

- **Thời gian:** Từ 08h00' ngày 26/5/2025 đến 17h00' ngày 10/6/2025 (trong giờ hành chính).

- **Địa điểm:**

+ Tại Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú. Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà PECO, Số 9/84 phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

+ Tại Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh. Địa chỉ: Lầu 4VP-C+D+F, 238-240-242 Nguyễn Oanh, Phường 17, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi. Địa chỉ: 182 Hùng Vương, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Lưu ý: Khi mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá cần xuất trình và nộp lại các giấy tờ sau:

- Bản sao Giấy đăng ký hoạt động/Giấy phép kinh doanh của tổ chức.
- Bản sao Căn cước công dân của người mua hồ sơ.
- Bản chính Giấy giới thiệu của tổ chức hoặc Giấy ủy quyền được công chứng, chứng thực hợp lệ (nếu người mua hồ sơ không phải là người đại diện theo pháp luật của tổ chức đó). Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh sẽ lưu giữ các giấy tờ này.

4. Nộp hồ sơ tham gia đấu giá:

Người tham gia đấu giá nộp hồ sơ tham gia đấu giá (thành phần hồ sơ theo khoản 3 Điều 5 Quy chế này) trực tiếp tại Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú,

Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

Thời gian nộp hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 08h00' ngày 26/5/2025 đến 17h00' ngày 10/6/2025 (trong giờ hành chính).

5. Thời gian, cách thức nộp tiền đặt trước và xử lý tiền đặt trước:

a) Thời gian nộp tiền đặt trước: Từ 08h00' ngày 20/6/2025 đến 17h00' ngày 24/6/2025.

Người đăng ký tham gia đấu giá nộp đủ thành phần hồ sơ tham gia đấu giá, được Thông báo hồ sơ đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá theo quy định thì nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá (*bằng tiền Việt Nam đồng và chuyển khoản*) vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú. Thông tin tài khoản như sau:

+ Tên tài khoản: **CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH NHẤT AN PHÚ**

+ Số tài khoản: **2233838383.**

+ Tại: **Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)**

+ Nội dung nộp tiền: *“(Tên tổ chức/ người tham gia đấu giá) nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá Quyền khai thác khoáng sản đối với Khu vực mở”*

Lưu ý: 01 Khu vực mở tương ứng với 01 lệnh hoặc 01 giao dịch nộp tiền đặt trước.



❖ Ví dụ: Công ty TNHH Lộc Phát nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá Quyền khai thác khoáng sản đối với Khu vực mở Núi Phố Tinh, xã Bình Hòa, huyện Bình Sơn.

Lưu ý:

- Người đăng ký tham gia đấu giá nộp lại bản sao giấy nộp tiền đặt trước trong thời hạn nộp tiền đặt trước cho Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh.

- Tiền đặt trước của người tham gia đấu giá phải báo có trong tài khoản nêu trên của Công ty tính đến 17h00' ngày 24/6/2025.

b) Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

c) Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

- Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm sau đây (theo quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15);

- Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá đối với tài sản mà theo quy định của pháp luật, kết quả đấu giá tài sản phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (theo quy định tại khoản 3 Điều 44 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15);

- Rút lại giá đã trả (theo quy định tại Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15);

- Từ chối kết quả trúng đấu giá (theo quy định tại Điều 51 của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15; Theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản).

- Tiền đặt trước quy định nêu trên thuộc về ngân sách nhà nước.

Điều 5. Đối tượng không được đăng ký tham gia đấu giá, đối tượng được đăng ký tham gia đấu giá, hồ sơ tham gia đấu giá.

1. Đối tượng không được đăng ký tham gia đấu giá:

Cán bộ, công chức được giao tiếp nhận chuẩn bị hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản của Sở Nông nghiệp và Môi trường; cán bộ, nhân viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chuyên nghiệp được giao nhiệm vụ liên quan đến đấu giá quyền khai thác khoáng sản; cha mẹ vợ chồng con của những người nêu trên.

Những đối tượng bị cấm khác theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

2. Đối tượng được đăng ký tham gia đấu giá:

Tổ chức, cá nhân có kinh doanh đăng ký kinh doanh ngành nghề khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật đã nộp tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước và không thuộc các trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012, khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 và Quy chế này.

3. Hồ sơ tham gia đấu giá:

a) *Bản chính*: Phiếu đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo mẫu do Công ty phát hành;

b) *Bản chính*: Đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Mẫu số 03 Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản);

c) *Bản chính*: Bản cam kết thực hiện dự án nếu trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Mẫu số 03 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014);



d) *Bản sao có công chứng hoặc chứng thực*: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận thành lập/Giấy phép kinh doanh hoặc tài liệu tương đương khác xác nhận tư cách pháp lý của tổ chức có ngành nghề khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 51 Luật Khoáng sản năm 2010; Căn cước/Căn cước công dân/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức.

đ) *Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính*: Văn bản giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản (Mẫu số 04 Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản);

e) Kế hoạch sơ bộ đầu tư:

- Đối với khu vực đấu giá đã có kết quả thăm dò khoáng sản: Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải có *bản chính hoặc bản điện tử được ký chữ ký số* chương trình sơ bộ việc đầu tư khai thác, chế biến sâu, tiêu thụ sản phẩm và bản cam kết thực hiện dự án nếu trúng đấu giá.

- Đối với khu vực đấu giá chưa thăm dò khoáng sản: Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải có *bản chính hoặc bản điện tử được ký chữ ký số* kế hoạch sơ bộ về đầu tư thăm dò, khai thác, chế biến sâu, tiêu thụ sản phẩm và bản cam kết thực hiện nếu trúng đấu giá.

f) Đối với các đơn vị đã có đầu tư khai thác khoáng sản (được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác): Bản sao có công chứng hoặc chứng thực xác nhận của Cục Thuế tỉnh, thành phố hoặc Chi cục Thuế địa phương xác nhận đơn vị không nợ thuế tài nguyên; phí bảo vệ môi trường; thuế giá trị gia tăng (liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản) (*Bản xác nhận của cơ quan thuế được chấp thuận trong thời hạn được tính từ thời điểm xác nhận của cơ quan thuế đến trước ngày nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác là 01 (một) tháng*))

g) Hồ sơ chứng minh về vốn chủ sở hữu:

- Đối với khu vực đấu giá đã có kết quả thăm dò khoáng sản: Bản chính hoặc bản sao có Công chứng/chứng thực văn bản chứng minh về vốn chủ sở hữu đủ điều kiện cấp Giấy phép khai thác khoáng sản (có văn bản chứng minh theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 158/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ, trong đó xác định Có vốn chủ sở hữu ít nhất bằng 30% tổng số vốn đầu tư của dự án đầu tư khai thác khoáng sản).

- Đối với khu vực đấu giá chưa thăm dò khoáng sản: Bản chính hoặc bản sao có Công chứng/chứng thực văn bản chứng minh về vốn chủ sở hữu đủ điều kiện cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản (có văn bản chứng minh theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 158/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ, trong đó xác định Có vốn chủ sở hữu ít nhất bằng 50% tổng vốn đầu tư thực hiện đề án thăm dò khoáng sản).

(Nếu Người tham gia đấu giá đăng ký tham gia đấu giá nhiều mở, vốn chủ sở hữu của Người tham gia đấu giá phải đáp ứng tiêu chí về vốn chủ sở hữu cho Tổng

số mỏ đăng ký tham gia đấu giá. Nếu không đảm bảo vốn chủ sở hữu cho Tổng số mỏ đăng ký tham gia đấu giá thì toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá được xét là không đủ điều kiện tham gia đấu giá)

*** Yêu cầu đối với Người tham gia đấu giá mỏ đất núi Hóc Xanh, núi Động Sản, núi Chùa, núi Chồi Chước, núi Chóp Chài, núi Phổ Tinh (06 mỏ đã có kết quả thăm dò) thuộc huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi phải đáp ứng thêm các yêu cầu sau:**

h, Bản chính: Bản cam kết sau khi trúng đấu giá cung cấp đủ khối lượng đất san lấp để phục vụ Dự án nâng cấp, mở rộng Nhà máy Lọc dầu Dung Quất. Sau khi hoàn thành việc cung cấp đủ khối lượng cho dự án, mới được phép triển khai việc tiêu thụ khoáng sản khai thác tại các mỏ đất san lấp nên trên cho các công trình, dự án khác theo quy định.

i, Bản sao có công chứng/chứng thực: Giấy phép hoạt động khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép để chứng minh đã có kinh nghiệm khai thác khoáng sản.

k, Bản sao có công chứng/chứng thực: Các hồ sơ, giấy tờ chứng minh quyền sở hữu máy móc, trang thiết bị của Người tham gia đấu giá hoặc hợp đồng thuê/mượn hợp pháp, nhằm chứng minh khả năng khai thác, đảm bảo về số lượng, chất lượng cụ thể như sau:

+ Máy đào 04 cái: Yêu cầu người tham gia đấu giá phải là chủ sở hữu 50% (02 cái), còn lại 50% (02 cái) có thể thuê/mượn.

+ Máy ủi 01 cái: Yêu cầu người tham gia đấu giá phải là chủ sở hữu 100%.

(Số lượng máy móc, trang thiết bị này là yêu cầu đối với 01 mỏ tham gia đấu giá, Người tham gia đấu giá nhiều mỏ thì phải đáp ứng Tổng số lượng trang thiết bị theo yêu cầu, trường hợp không đáp ứng tổng số trang thiết bị theo yêu cầu thì không đủ điều kiện tham gia đấu giá)

l, Bản chính: Cam kết hoàn tất toàn bộ thủ tục cấp phép khai thác và đưa khu vực khoáng sản trúng đấu giá vào khai thác trong thời hạn không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày được cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Sau khi trúng đấu giá thực hiện đầy đủ nghĩa vụ hoàn trả các chi phí hợp lệ và chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng cho đơn vị trước đó đã thực hiện và các cá nhân, đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật.

Lưu ý chung:

- Người tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại các mỏ: núi Hóc Xanh, núi Động Sản, núi Chùa, núi Chồi Chước, núi Chóp Chài, núi Phổ Tinh (06 mỏ đã có kết quả thăm dò) thuộc huyện Bình Sơn phải nộp đầy đủ hồ sơ theo toàn bộ các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 5; Đối với người tham gia đấu giá không đăng

ký đấu giá 06 mở nêu trên, chỉ cần nộp hồ sơ đáp ứng các yêu cầu tại các điểm a, b, c, d, đ, e, f, g của khoản 3 Điều 5 Quy chế này.

- Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá phải được đóng thành quyển, sắp xếp theo đúng thứ tự các thành phần hồ sơ theo quy định, và phải có chữ ký, đóng dấu đầy đủ của người tham gia đấu giá, người lập hồ sơ và các cá nhân, tổ chức có liên quan. Người tham gia đấu giá phải nộp 02 (hai) bộ hồ sơ, niêm phong riêng biệt đối với mỗi mỏ khoáng sản đăng ký tham gia đấu giá, bảo đảm đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định. Bên ngoài hồ sơ phải ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của người tham gia đấu giá.

4. Xét duyệt hồ sơ tham gia đấu giá đáp ứng các điều kiện và tiêu chí tham gia đấu giá:

Ngày **11/6/2025**, Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh gửi bộ hồ sơ được niêm phong của những người tham gia đấu giá cho Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

Sở Nông nghiệp và Môi trường là đơn vị chủ trì, phối hợp với các Sở ban ngành theo chức năng, nhiệm vụ để xét chọn, thẩm định đối tượng đủ điều kiện để tham gia đấu giá trước khi tổ chức phiên đấu giá.

Việc xét chọn, thẩm định được lập thành Biên bản trong đó xác định đối tượng nào đủ điều kiện tham gia đấu giá; đối tượng nào không đủ điều kiện tham gia đấu giá, lý do và gửi thông báo cho Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh chậm nhất **05** ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá cụ thể là ngày **18/6/2025**. Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh căn cứ Biên bản thẩm định, thông báo kết quả của việc xét duyệt điều kiện gửi văn bản thông báo cho người tham gia đấu giá biết về kết quả thẩm định vào ngày **19/6/2025**. Cụ thể:

a) Việc đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá được lập thành biên bản dựa trên các nội dung yêu cầu, tiêu chí đánh giá.

b) Hồ sơ tham gia đấu giá của người đăng ký tham gia đấu giá phải có tên trong danh sách mua hồ sơ mời tham gia đấu giá và đủ thành phần yêu cầu theo quy định.

c) Hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ là hồ sơ của người tham gia đấu giá được đánh giá là đúng đối tượng, đủ các điều kiện tham gia đấu giá theo Quy chế cuộc đấu giá và của văn bản pháp luật có liên quan.

d) Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh căn cứ biên bản thẩm định, thông báo kết quả của việc xét duyệt điều kiện thông báo kết quả đến người đăng ký tham gia đấu giá.

- Hồ sơ xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá, danh sách người đăng ký tham gia đấu giá và danh sách người đủ điều kiện tham gia đấu giá được bảo quản theo chế độ **“Mật”**.

- **Thời gian tổ chức xét chọn:** Từ ngày **11/6/2025** đến ngày **18/6/2025** (trong giờ hành chính).

- **Địa điểm:** Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi. Địa chỉ: 182 Hùng Vương, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá:

a) Người tham gia đấu giá phải đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh và các văn bản pháp luật liên quan;

b) Một tổ chức chỉ được một đơn vị trong tổ chức đó tham gia đấu giá; trường hợp có 02 (hai) doanh nghiệp trở lên thuộc cùng một tổng công ty thì chỉ được một doanh nghiệp trong tổng công ty đó tham gia đấu giá; tổng công ty với công ty thành viên, công ty mẹ và công ty con thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá;

c) Người đăng ký tham gia đấu giá được tham gia đấu giá khi hồ sơ tham gia đấu giá được đánh giá hợp lệ đủ điều kiện và nộp tiền đặt trước đầy đủ theo các quy định;

d) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và trung thực của hồ sơ, văn bản, giấy tờ và các thông tin đã đăng ký;

đ) Tuân thủ quy định của Luật Đấu giá tài sản, quy định khác của pháp luật có liên quan và Quy chế cuộc đấu giá.

Điều 6. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

- **Thời gian:** Vào hồi 08h00 phút ngày 26/6/2025 (Thứ Năm).

- **Địa điểm:** Tại Hội trường Khách sạn Cẩm Thành. Địa chỉ: Số 01 Phạm Văn Đồng, phường Trần Hưng Đạo, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 7. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá.

2. Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

3. Cách thức đấu giá: Đấu giá theo từng vòng, liên tục cho đến khi không còn người yêu cầu đấu giá tiếp.

4. Bước giá: Bước giá của từng mở kháng sản đã được quy định cụ thể tại khoản 3 Điều 2 Quy chế cuộc đấu giá này.

5. Cách thức trả giá:

a) Trong vòng đấu giá đầu tiên (Vòng 1), tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải trả giá thấp nhất bằng giá khởi điểm cuộc đấu giá cộng với số nguyên lần bước giá (1, 2,..., n lần).

- Từ vòng đấu giá thứ hai (Vòng 2) trở đi, giá khởi điểm là giá được trả cao nhất của vòng đấu trước liền kề. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trả thấp nhất phải bằng giá khởi điểm vòng đấu cộng số nguyên lần bước giá.

Giá trả hợp lệ = Giá khởi điểm + n lần bước giá (n là số nguyên: 1, 2, 3, 4...);

(Giá trả hợp lệ tối thiểu của từng vòng = Giá khởi điểm + 1 bước giá)

Ví dụ 1: Tại khu vực mỏ Núi Phổ Tinh, xã Bình Hòa, huyện Bình Sơn:

Vòng 1: Giá trả hợp lệ = 1.092.436.054 + (1 x 65.546.163) = 7.157.982.217 đồng

Vòng 2: Giá trả hợp lệ = 1.157.982.217 + (1 x 65.546.163) = 1.223.528.380 đồng

Ví dụ 2: Tại Mỏ đất Hồ Hóc Ngày, thôn An Chỉ, xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành (Vị trí 1):

Vòng 1: $\text{Giá trả hợp lệ} = 3 + (10 \times 0,3) = 6,0 \%$

Vòng 2: $\text{Giá trả hợp lệ} = 6,0 + (20 \times 0,3) = 12,0 \%$.

c) Phiếu trả giá có giá trả không đúng theo quy định tại điểm a, b khoản này là phiếu trả giá không hợp lệ.

6. Xác định người trúng đấu giá.

Tại mỗi vòng đấu giá, mỗi người tham gia đấu giá được phát số lượng phiếu trả giá tương ứng với số lượng Khu vực mỏ đủ điều kiện tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá ghi giá muốn trả vào phiếu của mình. Thời gian trả giá cho mỗi vòng đấu của mỗi Khu vực mỏ tối đa là **10 (mười)** phút. Hết thời gian ghi phiếu, người tham gia đấu giá trực tiếp bỏ phiếu vào thùng phiếu; Đấu giá viên kiểm đếm số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, công bố giá trả của từng phiếu trả giá, phiếu trả giá cao nhất với sự giám sát của ít nhất một người tham gia đấu giá.

Đấu giá viên công bố giá trả cao nhất đã trả của từng Khu vực mỏ, của từng vòng đấu giá, giá khởi điểm của vòng đấu giá tiếp theo là giá cao nhất đã trả của vòng đấu giá trước liền kề và đề nghị Người tham gia đấu giá tiếp tục trả giá cho vòng tiếp theo. Sau khi Đấu giá viên công bố giá khởi điểm của vòng đấu tiếp theo 02 lần, mỗi lần cách nhau 30 giây thì Đấu giá viên yêu cầu tổ thư ký tiếp tục phát phiếu trả giá cho người tham gia đấu giá để bắt đầu trả giá cho vòng đấu tiếp theo. Phiên đấu giá kết thúc khi không còn ai tham gia trả giá, Đấu giá viên công bố người trả giá cao nhất là người trúng đấu giá.

Các trường hợp phát sinh:

- Trường hợp sau khi kết thúc vòng đấu thứ nhất mà tại một vòng đấu bất kỳ, Người tham gia đấu giá từ chối không tham gia đấu giá hoặc không có nhu cầu tiếp tục tham gia đấu giá thì phải viết vào phiếu trả giá là “không tiếp tục tham gia”, không được nói bằng lời.

- Tại mỗi vòng đấu giá, người tham gia trả giá có phiếu trả giá không hợp lệ theo quy định thì không được tiếp tục tham gia trả giá các vòng tiếp theo.

- Trường hợp sau khi kết thúc vòng đấu thứ nhất mà tại một vòng đấu bất kỳ tiếp theo chỉ có 01 người tham gia trả giá (những người trả giá còn lại đều không tiếp tục tham gia đã xác nhận vào phiếu trả giá tại vòng đó) có giá trả và phiếu trả giá hợp lệ thì Đấu giá viên công bố người trả giá đó là người trúng đấu giá.

- Trường hợp sau khi kết thúc vòng đấu thứ nhất mà tại một vòng đấu bất kỳ tiếp theo, nếu tất cả Người tham gia đấu giá đều ghi trong phiếu trả giá là “**không tiếp tục tham gia**” thì Đấu giá viên công bố người trả giá cao nhất và có phiếu trả giá hợp lệ của vòng trước liền kề là người trúng đấu giá.

- Trường hợp tại vòng đấu không có người tham gia đấu giá tiếp mà có từ hai người trở lên cùng trả mức cao nhất bằng nhau tại vòng trước liền kề, Đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả cao nhất bằng nhau để chọn ra người trúng đấu giá, nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá

thì Đấu giá viên phát phiếu trả giá cho người đó; Đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì Đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

Điều 8. Quy định về giá trả, phiếu trả giá hợp lệ; phiếu trả giá không hợp lệ; cách thức trả giá hợp lệ.

1. Phiếu trả giá hợp lệ:

- Là phiếu ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu (có đóng dấu treo của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh) và thống nhất với các tài liệu trong Hồ sơ tham gia đấu giá.

- Phiếu trả giá không bị rách nát và phải đọc được rõ các nội dung trong phiếu. Phiếu trả giá phải ghi đầy đủ tên người tham gia đấu giá, giá trả bằng số và bằng chữ, ký và ghi rõ họ tên.

- Phiếu trả giá được Đấu giá viên công bố là phiếu hợp lệ trước sự chứng kiến của những Người giám sát và đại diện của những người tham gia đấu giá.

- Phiếu trả giá có giá trả đúng theo cách thức trả giá nêu tại khoản 5 Điều 7 Quy chế cuộc đấu giá này.

Lưu ý:

- Trường hợp có sự sai lệch giữa giá trả bằng số và bằng chữ thì sẽ lấy giá trả bằng chữ để xét giá. Nếu giá trả bằng chữ không có nghĩa thì giá trả bằng số sẽ được xét giá. Trường hợp giá trả bằng chữ và bằng số đều không xác định hoặc không có nghĩa thì phiếu trả giá không hợp lệ và sẽ không được xét giá.

- Trường hợp người tham gia đấu giá sơ xuất không ghi đầy đủ các thông tin quy định có trên phiếu trả giá (ngoại trừ thông tin về giá trả bằng số, bằng chữ, ký và ghi rõ họ tên), Đấu giá viên sẽ hướng dẫn trực tiếp để hoàn thiện cho đầy đủ, chính xác thông tin theo quy định.

- Trường hợp tại một vòng đấu giá, một khu vực mở mà một người tham gia đấu giá nộp nhiều phiếu trả giá thì các phiếu trả giá đó bị xét là không hợp lệ.

b. Phiếu trả giá không hợp lệ:

- Là phiếu không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo quy định và được Đấu giá viên công bố là Phiếu trả giá không hợp lệ trước sự chứng kiến của những Người giám sát và đại diện của những người tham gia đấu giá.

Điều 9. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá; các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước.

1. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá

a) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

b) Thông đồng, móc nối với Đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đim giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

c) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

d) Đe dọa, cưỡng ép Đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

đ) Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với khu vực mỏ mà mình cũng là người tham gia đấu giá khu vực mỏ đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một khu vực mỏ;

e) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với khu vực mỏ đó;

f) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với cùng một khu vực mỏ;

g) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật có liên quan;

h) Tại phiên đấu giá người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi Đấu giá viên công bố người trúng đấu giá.

2. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước, tiền đặt cọc

2.1. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng (*Trừ trường hợp không đủ điều kiện được tham gia đấu giá*);

b) Bị tước quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

d) Rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15: Trường hợp sau khi Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá.

2.2. Trường hợp không được nhận lại tiền đặt cọc

Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá không nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định của pháp luật về khoáng sản trong thời hạn quy định (*khoản 4 Điều 2 Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản*).

Trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc không nộp đủ tiền trúng đấu giá thì người trúng đấu giá không được nhận lại tiền đặt cọc. Đối với trường hợp người trúng đấu giá đã nộp nhiều hơn khoản tiền đặt cọc thì được Nhà nước hoàn trả

số tiền chênh lệch nhiều hơn so với số tiền đặt cọc theo quy định.

2.3. Tiền đặt trước khi người tham gia đấu giá không được nhận lại và tiền đặt cọc khi người trúng đấu giá không được nhận lại trong các trường hợp nêu trên thuộc về ngân sách Nhà nước.

Điều 10. Thủ tục chuẩn bị đấu giá và tổ chức phiên đấu giá.

1. Thủ tục chuẩn bị đấu giá

a) Kết thúc thời gian tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi sẽ tiến hành xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá để xác định người đăng ký tham gia đấu giá đủ điều kiện được tham gia đấu giá và thông báo đến người tham gia đấu giá theo quy định.

b) Rút lại hồ sơ tham gia đấu giá: Trước khi hết hạn nộp hồ sơ tham gia đấu giá theo thông báo mà người tham gia đấu giá đã nộp hồ sơ tham gia đấu giá có đề nghị xin rút đăng ký (có đơn đề nghị rút lại đăng ký tham gia đấu giá nộp trực tiếp tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh) thì xử lý như sau: Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá không được trả lại; tiền đặt trước sẽ được hoàn trả lại trong thời hạn **03** ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Sau khi đã hết thời hạn nộp hồ sơ tham gia đấu giá thì mọi trường hợp đã nộp hồ sơ tham gia đấu giá có đề nghị xin rút đăng ký tham gia đấu giá đều không được chấp thuận.

2. Tổ chức phiên đấu giá tài sản:

a) Người tham gia đấu giá đủ điều kiện tham gia đấu giá có mặt đúng giờ theo quy định tại địa điểm tổ chức phiên đấu giá, trường hợp đến muộn sau 15 phút kể từ khi người điều hành phiên đấu giá điểm danh người tham gia đấu giá xong mà không thuộc trường hợp bất khả kháng thì được xử lý theo quy định của pháp luật;

b) Đấu giá viên điểm danh từng người tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá phải xuất trình các giấy tờ hợp lệ theo quy định gồm: Căn cước/Căn cước công dân, Giấy đăng ký hoạt động; Giấy tờ chứng minh việc nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá; Hợp đồng uỷ quyền theo quy định.

c) Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá theo trình tự quy định tại Điều 42 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

Điều 11. Nội quy trong phiên đấu giá:

1. Trước khi tiến hành phiên đấu giá, người tham gia đấu giá phải xuất trình cho Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh giấy giới thiệu tư cách của tổ chức được tham gia phiên đấu giá; xuất trình Chứng minh nhân dân/thẻ Căn cước công dân/Số định danh cá nhân và giấy biên nhận đã nộp tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước hoặc giấy bảo lãnh dự đấu giá.

2. Trong thời gian diễn ra phiên đấu giá, người tham gia đấu giá phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Chỉ được trao đổi trong nội bộ tổ chức của mình về các thông tin liên quan mà không được trao đổi với tổ chức, cá nhân khác;

b) Không sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc trong suốt quá trình diễn ra phiên đấu giá;

c) Không có hành vi gây mất trật tự, cản trở, phá rối phiên đấu giá, hoặc vi phạm quyền hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác cùng tham gia phiên đấu giá;

d) Không mua chuộc nhằm loại trừ người tham gia đấu giá khác hoặc cấu kết, thông đồng để dim giá.

3. Trường hợp người tham gia đấu giá vi phạm một trong các quy định tại khoản 2 Điều này, người điều hành phiên đấu giá có quyền tạm ngưng phiên đấu giá, lập biên bản xử lý và chỉ tiếp tục phiên đấu giá sau khi hành vi vi phạm đã được xử lý theo quy định.

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan; Điều 10 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản.

Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

- Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan; Điều 11 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 2 Nghị định số 10/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản.

- Đối với khu vực mỏ khoáng sản đã có kết quả thăm dò, nếu trúng đấu giá đơn vị trúng đấu giá sẽ phải hoàn trả chi phí thăm dò theo quy định.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 14 Điều, có hiệu lực kể từ ngày ký là cơ sở thực hiện, điều chỉnh các hoạt động trong tổ chức cuộc đấu giá, quyền, nghĩa vụ của tất cả các bên liên quan đến cuộc đấu giá tài sản này. Những nội dung khác không quy định trong Quy chế cuộc đấu giá này được áp dụng theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này; người điều hành cuộc đấu giá chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, người tham gia đấu giá chấp hành đúng các điều khoản của Quy chế này.

3. Trường hợp có tranh chấp trong quá trình đấu giá, các bên căn cứ nội dung Quy chế cuộc đấu giá, Hợp đồng và các quy định của pháp luật có liên quan để phân

định trách nhiệm. Trường hợp hai bên không thống nhất được thì sẽ được giải quyết theo trình tự tổ tụng dân sự.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh ngoài Quy chế này thì Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh sẽ báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi để giải quyết theo quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty trân trọng đề nghị các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản nghiên cứu kỹ trước khi đăng ký tham gia đấu giá và tham dự phiên đấu giá./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Ngãi (báo cáo);
- Sở NN&MT tỉnh Quảng Ngãi (để niêm yết);
- UBND các huyện, thành phố nơi có mỏ (để biết);
- UBND các xã nơi có mỏ (để niêm yết);
- Khách sạn Cẩm Thành (để niêm yết);
- Công Đấu giá tài sản Quốc gia (để đăng tải);
- Trang thông tin điện tử về tài sản công (để đăng tải);
- Cổng thông tin UBND tỉnh Quảng Ngãi (để đăng tải);
- Trang TTĐT Sở NN&MT tỉnh Quảng Ngãi (để đăng tải);
- Lưu: HSĐG, VT.

TRƯỞNG CHI NHÁNH



Hoàng Thanh Sơn



